

MỤC LỤC

1.	Petrographic, mineral chemical characteristics and Role of Marbles in formation of Gem Deposits in Luc Yen - Yen Bai Province, Northern Vietnam	1
2.	Đặc điểm thành phần vật chất các đá granit liên quan với khoáng sản Antimon - Vàng khu vực Chiêm Hóa, Tuyên Quang	6
3.	Geochemistry of lamprophyres from Western Thua Thien Hue	11
4.	Thạch luận các đá granitoid phức hệ Bến Giằng - Quế Sơn khối Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	15
5.	Thành phần nguyên tố vết và đồng vị oxi của spinel trong đá hoa mỏ Lục Yên	20
6.	Đặc điểm địa hóa và tuổi U-Pb các thành tạo Amphibolit trong tổ hợp Ophiolit Tam Kỳ - Phước Sơn	25
7.	Đặc điểm kiến tạo của các đá Granitoid tuổi Paleozoi sớm rìa bắc khối Kon Tum trên cơ sở tuổi U-Pb và thành phần Zircon	29
8.	Đặc điểm thạch - địa hóa các đá gabbro oxit trung tâm tách giãn tây nam Ấn Độ Dương, chương trình Quốc tế Khám phá Đại dương, Lỗ khoan U1473A: Magma giàu Fe-Ti có thực sự tồn tại?	33
9.	Hoạt động magma Permi-Trias liên quan tới gắn kết địa khối Đông Dương và địa khu liên hợp Việt - Trung	37
10.	Đặc điểm hình thái và biến động cửa sông Gianh	42
11.	Holocene evolution of the Paleo- Mekong incised- valley, Mekong River Delta, Vietnam ...	46
12.	Reconstruction of Holocene paleo-geography of the Mekong River Delta, Vietnam	50
13.	Môi trường trầm tích tập Miocene khu vực Đông Bắc bể Malay – Thổ Chu	53
14.	Khôi phục cổ môi trường và cổ khí hậu khu vực Tây Nguyên dựa trên trầm tích hồ núi lửa Biển Hồ Gia Lai	58
15.	Đặc điểm khoáng vật học lõi trầm tích BHM8-2C1-D1 chỉ thị thay đổi môi trường Biển Hồ trong 70 năm qua	62
16.	Xây dựng mô hình địa chất 3D via BII.1.10, tầng Miocen giữa, mỏ MT Nam, bồn trũng Cửu Long	67
17.	Đặc điểm trầm tích và thuộc tính địa kỹ thuật của trầm tích Pleistocene muộn-Holocene Thạnh Phú Bến Tre	72
18.	Đặc điểm cát nội đồng ở vùng ven biển tỉnh Quảng Trị và tiềm năng làm vật liệu xây dựng thay thế cát sông	76
19.	Các kiểu phân bố kích thước hạt trầm tích đảo Trường Sa lớn, Việt Nam	80
20.	Sự tạo vỏ tiền Cambri trong phức hệ nhân biển chất Kon Tum (PNBK): bằng chứng và tồn tại cho một mô hình kiến tạo hiện đại	84
21.	Trùng lỗ (foraminifera) ở thềm lục địa Việt Nam chỉ thị sinh học và một số ứng dụng	91
22.	Biến dạng kiến tạo phân thềm lục địa Đông Nam Việt Nam trong Kainozoi sớm nhìn từ cấu trúc bồn Cửu Long và ý nghĩa đối với tiến hóa kiến tạo biển Đông	95
23.	Tiến hóa vỏ lục địa khu vực Phan Si Pan, Tây Bắc Việt Nam giai đoạn Arkerozoi – Paleoproterozoi: Bằng chứng từ tuổi đồng vị U-Pb Ziron và thành phần đồng vị Hf-Sr-Nd	104
24.	Kiến tạo đứt gãy Sông Hồng (phần lãnh thổ Việt Nam) trong Kainozoi qua các kết quả nghiên cứu cổ từ, cấu trúc trầm tích, địa mạo - kiến tạo và động đất	108
25.	Di sản địa mạo dải ven biển vườn quốc gia Núi Chúa – Ninh Thuận	112
26.	Influence of the lagging distance between twin stacked tunnel faces - 3D numerical analyses ..	117
27.	Nghiên cứu ứng dụng sét Kaolin làm vật liệu hấp phụ Mangan trong nước	123
28.	Distribution of rare earth element and Methane concentrations the East China Sea water column: a comparison with the East Vietnam Sea (Bien Dong)	127
29.	Applicability of granulated blast furnace slag as a Geo-material in Vietnam	132

30.	Đặc điểm khoáng vật halosytit và sự phân bố của chúng trong khu vực Thạch Khoán, Phú Thọ	136
31.	Assessing the Extent of Saltwater Intrusion of the Middle–Upper Pleistocene aquifer in Ca Mau province	141
32.	Đánh giá biểu hiện dầu khí trong đá móng của giếng khoan DP-1X thuộc bồn trũng Cửu Long dựa trên cơ sở dữ liệu Mud Logging	146
33.	Đặc điểm địa hóa đá mẹ sinh dầu tại một số giếng khoan thuộc lô 1 và 2, bể Sông Hồng ...	150
34.	Bản chất magma và khoáng hóa vàng liên quan Tây Nam đới Trường Sơn, Việt Nam	154
35.	Minh giải môi trường trầm tích Miocene dưới của giếng 1X lô 05-1A mỏ Đại Hùng bồn trũng Nam Côn Sơn dựa vào tài liệu địa vật lý giếng khoan	159
36.	Miocene – Pleistocene basaltic volcanism in the East Vietnam Sea and neighboring areas: age, source geochemistry and mantle dynamics	168
37.	Đặc tính thạch học và biến đổi sau trầm tích ảnh hưởng đến độ rỗng và độ thấm của cát kết Oligocene, lô 15-1/05, bể Cửu Long	172
38.	Minh giải cấu trúc tầng Oligocen D mỏ X, lô 09 – 02/09, bồn trũng Cửu Long dựa trên tài liệu địa chấn 3D	177
39.	Đặc điểm cấu trúc mặt móng trầm tích bồn trũng trung tâm Biển Đông theo phân tích ngược 3D dị thường trọng lực hạ trường	181
40.	Mạng lưới GPS liên tục và kết quả nghiên cứu biến thiên theo thời gian của dị thường ion hóa xích đạo khu vực Đông Nam Á	185
41.	Mạng trạm địa chấn dải rộng quốc gia Việt Nam phục vụ công tác nghiên cứu địa chấn và báo tin động đất, cảnh báo sóng thần	198
42.	Structure of the crust across the Red River shear zone in northern Vietnam from linear array observation	202
43.	Kết quả nghiên cứu cắt lớp địa chấn vùng hồ thủy điện Sông Tranh 2	210
44.	Xác định chênh lệch độ cao chính thông qua truyền tần số bằng sợi cáp quang	214
45.	Determination of seismic attenuation beneath East sea	218
46.	Những kết quả mới trong nghiên cứu động đất và sóng thần ở Việt Nam	222
47.	Nhiệm vụ giám sát các thông số cơ bản về Trái Đất và môi trường của hệ thống trắc địa quan sát toàn cầu (GGOS)	225
48.	Giám sát công tác cải tạo và phục hồi môi trường tại vùng than Cẩm Phả - Quảng Ninh bằng dữ liệu vệ tinh	229
49.	Đánh giá độ chính xác mô hình số độ cao toàn cầu SRTM trên lãnh thổ Việt Nam	234
50.	Ứng dụng GIS đánh giá tác động ô nhiễm không khí tại quận Thanh Xuân	238
51.	Giám sát mùa vụ lúa ở đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng sử dụng dữ liệu viễn thám SENTINEL-1	242
52.	Implication of coastal change due to human activities: a short term perspective in Tra Vinh province, Mekong River Delta	246
53.	Định hướng quy hoạch bảo vệ môi trường huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh	250
54.	Thích ứng sinh kế với biến đổi môi trường của nông hộ ven biển Đồng bằng sông Cửu Long...	254
55.	Một số phát hiện mới về di sản ở Tây Nguyên, Việt Nam	259
56.	Đánh giá mức độ dễ bị tổn thương bờ biển tỉnh Phú Yên	264
57.	Dịch vụ hệ sinh thái biển hướng tới phát triển bền vững: nhu cầu nghiên cứu lượng giá ở Việt Nam	268
58.	Dự báo xói mòn đất do mưa gây ra ở vùng đồi núi Việt Nam bằng các phương pháp học máy	271
59.	Phát triển du lịch dựa trên bảo tồn đa dạng sinh học và các vấn đề về sức tải tại Sân chim Vàm Sát, Huyện Cần Giờ	276

60.	Nghiên cứu tính toán hàm lượng phù sa lơ lửng của nước sông Hồng đoạn qua thành phố Lào Cai sử dụng ảnh vệ tinh SENTINEL-2A	282
61.	Khảo sát về tình hình thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp khai thác đá xây dựng ở một số tỉnh miền Đông Nam Bộ	287
62.	Biến đổi hình thái lòng dẫn sông Tiền: điển hình ba khu vực cồn Châu Ma, sông Vàm Nao và TP.Sa Đéc	291
63.	Spatio-temporal variations of sea surface temperature, sea surface wind and the Chlorophyll-a concentration in Gulf of Tonkin	295
64.	Thử nghiệm dự báo hạn mùa số lượng xoáy thuận nhiệt đới hoạt động trên khu vực Biển Đông bằng phương pháp thống kê	300
65.	Simulation of heavy rainfall event during 30/10 - 01/11/2008 over Hanoi by WRF model	305
66.	Assessing the impacts of climate change on water resources of Dong Nai Province and proposal of adaptive solutions	309
67.	Ocean-atmosphere interaction over upwelling region off central Vietnam: observation study	313
68.	Khí hậu tương tự và khí hậu mới tại khu vực Đông Nam Á	316
69.	Ngày bắt đầu mùa mưa trên khu vực Tây Nguyên: Biến động theo thời gian, vai trò của các trường quy mô lớn và khả năng dự báo	319
70.	Tropical Cyclone Activity over Vietnam East Sea: Climatic Shift and its associated factors	323
71.	Regional Climate Downscaling over Southeast Asia: Climate extremes and quantile mapping bias correction	328
72.	Nghiên cứu đánh giá độ chính xác và so sánh bộ số liệu độ dày quang học SOL khí MODIS C.6.1 độ phân giải 3 km và 10 km tại Việt Nam	332
73.	Evaluating and comparing time series forecasting models for weekly fluctuations of salinity intrusion: the case of Dai estuary, Ben Tre province (southern Vietnam)	336
74.	Chi tiết hóa động lực xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu cấp tỉnh ở Việt Nam từ kịch bản BĐKH cấp quốc gia: trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Vĩnh Phúc	340
75.	Nghiên cứu quá trình thủy thạch động lực trong bồi xói vùng rừng ngập mặn miền Nam Việt Nam.....	344
76.	Vietnam gridded climate dataset version 2: Preliminary results	347
77.	Thành phần đồng vị trong nước mưa và đường nước khí tượng địa phương tại miền Bắc Việt Nam.....	350
78.	Thử nghiệm mô hình WRF đồng hóa LETKF trong dự báo sự hình thành của xoáy thuận nhiệt đới trên biển đông giai đoạn 2013 – 2017	354
79.	Xác định nhiệt độ không khí khu vực đồng bằng sông Cửu Long bằng dữ liệu ảnh Landsat-8 và số liệu khí tượng	358
80.	Nghiên cứu tương quan giữa đặc tính mây và mưa lớn cho khu vực TP. Hồ Chí Minh bằng dữ liệu vệ tinh Himawari-8 và GSMaP	362
81.	Đánh giá ước tính bức xạ Mặt Trời từ vệ tinh và mô hình tái phân tích tại Việt Nam	367
82.	Dự báo và đánh giá tính tổn thương đối với các nguy cơ xảy ra do biến đổi khí hậu trên vùng cửa sông hệ thống sông Sài Gòn – Đồng Nai	372
83.	Áp dụng công nghệ đa phương tiện và máy học xây dựng hệ thống cảnh báo sớm đa tai biến, chỉ tiết đến cấp xã ở vùng núi	377
84.	Ứng dụng GIS thành lập bản đồ nhạy cảm tài nguyên sinh học vùng ven biển tỉnh Trà Vinh	379
85.	Ứng dụng viễn thám đánh giá biến động nhiệt độ bề mặt huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương trong bối cảnh biến đổi khí hậu giai đoạn 2004 - 2019	383
86.	Nghiên cứu cơ sở khoa học ứng dụng thuật toán Random Forest trong phân loại ảnh vệ tinh SPOT6 với khu vực thực nghiệm tại tỉnh Cà Mau	387

87.	Ứng dụng viễn thám và google earth engine trong phân tích, đánh giá diễn biến tình hình hạn hán tại lưu vực sông Ba/Đà Rằng	392
88.	Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS để đánh giá diễn biến lớp phủ rừng lưu vực sông Ba/Đà Rằng	396
89.	Meteorological drought assessment using satellite-based TRMM product in Vietnamese Mekong delta	400
90.	Đánh giá hạn hán trên địa bàn huyện Di Linh từ dữ liệu viễn thám	404
91.	Bước đầu xây dựng khung mô hình tích hợp đánh giá tài nguyên nước mặt dựa trên phương pháp tiếp cận mối liên kết nước – năng lượng – lương thực (WEF)	408
92.	Xây dựng mô hình học sâu đánh giá nguy cơ cháy rừng tại Lâm Đồng	412
93.	Inundation in the Lower Mekong River using MODIS satellite imagery	417
94.	Nước dâng dị thường sau bão tại ven biển Bắc bộ và vấn đề dự báo	421
95.	Two models for the estimation of cyclic shear-induced pore water pressure and settlement on normally consolidated clays	426
96.	Ảnh hưởng của sự lưu thông không khí theo nhiệt độ đến nồng độ khí radon trong nhà trình tường ở khu vực Cao nguyên đá Đồng Văn	430
97.	Cơ chế tụt lở than nóc và giải pháp xử lý tại lò chợ cơ giới hóa mỏ than Hà Lâm, Việt Nam	435
98.	Đánh Giá Chỉ Số Dễ Bị Tồn Thương Bờ Biển Tỉnh Bến Tre	439
99.	Ảnh hưởng của tham số bão tới nước dâng sau khi bão đổ bộ tại ven biển Bắc Bộ	444
100.	Study on land subsidence by continuous monitoring of land compaction with groundwater level and field uplift survey in Ca Mau Province, Vietnam	449
101.	Comparison of land subsidence characteristics in Ca Mau Province, Vietnam and Japanese land subsidence areas	452
102.	Nghiên cứu sự giảm lún và xói cho rạn san hô nhân tạo bằng phương pháp gia cố nền	455
103.	Hiện trạng tai biến môi trường địa chất liên quan tới các hoạt động khai thác vật liệu xây dựng tự nhiên ở huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	459
104.	Đánh giá biến đổi của sét núi nua trong môi trường kiềm nhằm cô lập rác thải có tính phóng xạ	463
105.	The buffering capacity of Acrisols in Southeastern Vietnam: preliminary and future research . ..	468
106.	Nghiên cứu các tác động ảnh hưởng của hệ thống điện mặt trời tới ô nhiễm môi trường trong tương lai	472
107.	Forecasting of saltwater intrusion in Ham Luong river, ben tre province (Southern Vietnam) using Box-Jenkins ARIMA models	478
108.	Đánh giá chất lượng nước các khu vực đảo và quần đảo đá vôi Việt Nam	483
109.	Calculations of environmental capacity and pollutant load reduction by the DELFT3D model for the development of aquaculture in the Bach Dang estuary area	487
110.	Ô nhiễm môi trường trầm tích vùng nuôi và rủi ro đối với hoạt động nuôi lồng bè ven biển Nam Trung Bộ	491
111.	Đặc điểm phân bố và cấu trúc các Taxon ngành rong lục (Chlorophyta) tại quần đảo Trường Sa	497
112.	Bước đầu khảo sát hàm lượng Fe và Mn trong nước nuôi trồng thủy sản vùng ven biển cửa sông Hồng (huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định)	501
113.	Nghiên cứu tổng hợp chất xúc tác quang Ag-TiO ₂ /Perlite sử dụng cho quá trình phân hủy các hợp chất hữu cơ trong môi trường nước	506
114.	Bước đầu nghiên cứu về khả năng lưu trữ cacbon của cỏ biển tại một số đầm phá miền Trung Việt Nam	512

115. Hiện trạng và biến động các quần xã cỏ biển tại một số điểm đảo thuộc quần đảo Trường Sa ...	516
116. Chất lượng môi trường nước biển tại các trạm quan trắc ven bờ Việt Nam năm 2018	520
117. Mối liên quan giữa tử vong do ung thư ở các tỉnh phía nam giai đoạn 2005-2006 và lượng thuốc diệt cỏ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam giai đoạn 1962-1971	525
118. Đánh giá hiện trạng môi trường nước vùng biển và hải đảo Hải Phòng	530
119. Environmental factors influencing chlorophyll-a concentration in Tri An reservoir, Viet Nam	535
120. Nghiên cứu xử lý nước thải thuộc da bằng mô hình kỵ khí vách ngăn kết hợp màng	539
121. Evaluating removal ability of microorganisms by using membrane	543
122. Đánh giá khả năng xử lý nước thải thuộc da bằng công nghệ MBR kết hợp giá thể di động	547
123. Application of developed wetland roof on treating domestic wastewater coupling with enhancing green area	550
124. Microalgae and potential application in sequenstration CO ₂	554
125. Nghiên cứu quá trình ôzôn hóa xử lý chất nhuộm màu methyl da cam trong nước thải dệt nhuộm	558
126. Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải sinh hoạt sản sinh điện năng bằng pin nhiên liệu vi sinh	562
127. Nghiên cứu hoạt tính sinh học của rau dền cơm (<i>Amaranthus Lividus L.</i>) thu hái tại Gia Lai ...	567
128. Evaluating nutrients removal and membrane fouling of membrane photobioreactor using urine as substrate and microalgae-bacteria as co-cultures under two light - dark cycles	571
129. Nitrate uptake capacity of duckweed <i>Lemna Minor L.</i> upon the laboratory conditions	574
130. Nghiên cứu xác định thông số thiết kế phù hợp của màng MBR cho nước thải sản xuất chitin và đánh giá bản màng do độ cứng cao	577
131. Đánh giá khả năng kiểm soát bản màng của hệ thống MBR với màng chuyển động	581
132. Activation of peroxymonosulfate by cobalt-impregnated biochar (Co-SCG) for efficient degradation of tetracycline in water	583
133. Biến thiên thành phần Nitơ, Photpho trong hệ yếm khí đệm vi sinh chuyển động và cố định sử dụng vật liệu Polyuretán và Polyetylen trong xử lý nước thải chăn nuôi lợn,.....	587
134. Sử dụng vỏ trấu, đá vôi và sậy (<i>Phragmites australis cav.</i>) trong bãi lọc trồng cây nhân tạo để xử lý nước thải chứa Crom (VI)	592
135. Ứng dụng quần xã tuyến trùng vào quan trắc môi trường sinh học các thủy vực tỉnh Bến Tre ..	596
136. Characterization of volatile organic compound distributions by light-weight rotary-wing unmanned aerial vehicle	600
137. Đặc trưng nồng độ khí nhà kính (CO ₂ , CH ₄ , N ₂ O và CO) ở Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	603
138. Satellite data supporting to monitor air quality from PM _{2.5} indicator	608
139. Phân bố hàm lượng các hợp chất hydrocarbon thơm đa vòng (PAHS) trong bụi phát thải từ đốt rơm sau thu hoạch ngoài đồng ruộng tại Hà Nội	613
140. Kỹ thuật điều khiển dữ liệu ứng dụng trong nghiên cứu quá trình phú dưỡng hồ Hà Nội	619
141. Áp lực môi trường từ hoạt động chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang ..	624
142. Áp dụng chỉ số WQI đánh giá chất lượng nước sông Sài Gòn – đoạn chảy qua thị xã Thuận An, Bình Dương	628
143. Quantitative methods of ²³⁸ U, ²³⁴ U, ²²⁸ Ra, ²²⁶ Ra radionuclides in groundwater samples	632
144. Sự tồn lưu Phthalates trong nước thải từ bãi chôn lấp vào môi trường tiếp nhận	636

145. Bước đầu đánh giá hiện trạng vi khuẩn kháng sinh trong mẫu nước mặt trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh	640
146. Study of biochar from gro-waste for dye adsorption: capacity and kinetics	646
147. Mối quan hệ giữa hàm lượng chất rắn lơ lửng và Phốtpho tổng số trong môi trường nước hạ lưu sông Hồng	650
148. Đánh giá ảnh hưởng của nước thải Công ty Ô tô Toyota Việt Nam tới chất lượng nước mặt kênh Mê Linh, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	655
149. Nghiên cứu ảnh hưởng của các axit hữu cơ và ion PO_4^{3-} đến tính linh động của đồng (Cu) trong đất xám feralit	659
150. Vi nhựa: những vấn đề về môi trường, sinh thái và sức khỏe con người	664
151. Hoạt độ phóng xạ Alpha và Beta trong mẫu thực phẩm khu vực xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.....	669
152. Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sản xuất lovastatin từ nấm <i>asperillus terreus</i> EV8 bằng phương pháp lên men bán rắn	673
153. Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sản xuất prodigiosin từ vi khuẩn <i>serratia marcescens</i> SR3 bằng phương pháp lên men chìm	678
154. Ảnh hưởng của dịch trích cây Rau sam (<i>Portulaca oleracea</i> L.) lên sự ức chế hình thành tinh thể Calcium oxalate gây bệnh sỏi thận trong điều kiện in vitro	683
155. Nghiên cứu công tác thu gom chất thải rắn tại phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	688
156. Investigation of Salt-tolerant Rhizosphere Microbiome from Seawater-Intruding Rice Paddy Field in Vietnam	693
157. Đánh giá độc học sinh thái của hỗn hợp sinh học sau ứng dụng phân huỷ hoá chất bảo vệ thực vật	698
158. Tích lũy hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs) trong vẹm xanh (<i>Perna viridis</i>) ở khu vực Cần Giờ, TP. HCM	703
159. Đánh giá ảnh hưởng của hồ thủy điện và hoạt động khai thác khoáng sản đến vận chuyển bùn cát trên hệ thống sông Vu Gia – Thu Bồn	706
160. Feasibility of membrane processes for regeneration of liquid desiccant solutions used in air-conditioning systems	710
161. Nghiên cứu mức độ ô nhiễm của các Polyclo Biphenyl (PCBs) trong mẫu bụi mặt đường tại một số khu vực ở miền Bắc Việt Nam	714
162. Synthesis, characterization of Fe ₃ O ₄ /Chitosan/Graphene Oxide Nanocomposit and its application for Cr(VI) removal	718
163. Sự phân bố và đặc điểm của rác thải biển tại bãi biển Long Hòa, huyện Cần Giờ, Thành Phố Hồ Chí Minh	723
164. Đánh giá tính ổn định của một số vật liệu Amine-Silica dùng trong bắt giữ khí CO ₂	728
165. Potential application of recycled rubber crumbs as sound absorbing materials	733
166. PM _{2.5} variation estimated from modis aerosol data: a case study of the north of Vietnam	738
167. Toxic effects of <i>Anabaena</i> sp. isolated from Tri An reservoir on <i>Daphnia</i>	743
168. Nghiên cứu khả năng hấp phụ kháng sinh Ciprofloxacin trong môi trường nước bằng bã mía biến tính	747
169. Evaluation the pretreatment sugarcane bagasse supported TiO ₂ on removal Ciprofloxacin Antibiotic under simulated solar irradiation	752
170. Using benthic diatom assemblages to assess water pollution in Ben Tre city	757
171. Đánh giá ô nhiễm kim loại nặng trong trầm tích ven bờ Thanh Hóa, Việt Nam	762
172. Assessment of indoor and outdoor air quality at elementary schools in Hanoi	766
173. Sử dụng quần xã tuyến trùng sống tự do đánh giá chất lượng nền đáy hệ thống sông thành phố Bến Tre	770